

SOẠN BÀI KIỂM TRA TRUYỆN TRUNG ĐẠI

Soạn bài kiểm tra truyện trung đại của Đọc Tài Liệu giúp các bạn trả lời những câu hỏi ôn tập và kiểm tra tại trang 134 SGK ngữ văn 9 tập 1

KIẾN THỨC CƠ BẢN
TRẢ LỜI CÂU HỎI SGK

Tài liệu **hướng dẫn soạn bài kiểm tra truyện trung đại** của Đọc Tài Liệu sẽ giúp các em ôn tập tốt các kiến thức quan trọng và góp phần giúp em đạt điểm cao trong bài kiểm tra này.



soạn bài

Kiểm tra truyện trung đại

Cùng tham khảo...

KIẾN THỨC CƠ BẢN

1. Nắm vững tên văn bản, tác giả, nội dung, chủ yếu và đặc sắc nghệ thuật của văn bản (đoạn trích, tác phẩm trọn vẹn).
2. Hệ thống hóa được kiến thức, đồng thời có thể phân tích giá trị của một văn bản cụ thể.

TRẢ LỜI CÂU HỎI SGK

Hướng dẫn trả lời các câu hỏi ôn tập và kiểm tra trang 134 sách giáo khoa ngữ văn 9 tập 1.

1 - Trang 134 SGK

Lập bảng thống kê, ghi những kiến thức cần thiết và từng cột theo mẫu [...]

Trả lời

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
1	Chuyện người con gái Nam Xương	Nguyễn Dữ	<p>Qua cuộc đời của Vũ Nương, Nguyễn Dữ tố cáo cuộc chiến tranh phi nghĩa đã làm tan vỡ hạnh phúc lứa đôi. Phê phán thói ghen tuông mù quáng, tính độc quyền gia trưởng của đàn ông trong gia đình, vấn đề muôn thuở của mọi thời đại. Khẳng định vẻ đẹp tâm hồn truyền thống của người phụ nữ Việt Nam, đồng thời thể hiện sự cảm thông sâu sắc với khát vọng hạnh phúc cũng như bị kịch của người phụ nữ trong xã hội xưa.</p> <p>Tác phẩm cũng là sự suy ngẫm, day dứt trước sự mong manh của hạnh phúc trong kiếp người đầy bất trắc.</p>	<p>Sáng tạo trong xây dựng nhân vật, cách kể chuyện, chọn tình huống, sự đan xen thực ảo một cách nghệ thuật, mang tính thẩm mỹ cao, kết thúc không sáo mòn. Khai thác hiệu quả vốn văn học dân gian. Phối hợp hài hòa giữa chất hiện thực (câu chuyện được lưu truyền trong dân gian) với những nét nghệ thuật đặc trưng của thể loại truyền kì (yếu tố kì lạ hoang đường). Xứng đáng là một áng "Thiên cổ kì bút"</p>
2	Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh	Phạm Đình Hồ	<p>Phản ánh đời sống xa hoa vô độ, sự những nhểnh nhân dân của bọn vua chúa quan lại phong kiến thời vua Lê chúa</p>	<p>Ghi chép theo cảm hứng sự việc, câu chuyện con người đương thời một cách cụ thể, chân thực, sinh động. Chi tiết,</p>

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
	(Vũ trung tùy bút		Trình suy tàn. Qua đó lên án, phê phán của tác giả. Tác phẩm vừa có giá trị văn học vừa có giá trị lịch sử sâu sắc.	tình tiết, mẫu chuyện rất đậm đà và sâu sắc.
3	Hồi thứ 14 của Hoàng Lê nhất thống chí	Ngô gia văn phái	Trong đoạn trích, hình tượng Nguyễn Huệ nổi lên sáng ngời phẩm chất của người anh hùng với chiến dịch hành quân thần tốc, giải phóng Thăng Long. Sự bạc nhược của vua tôi nhà Lê và sự kiêu căng, tự mãn cùng những thất bại thảm hại của quân Thanh. Qua đó ca ngợi người anh hùng dân tộc tài ba Nguyễn Huệ, khẳng định quyết tâm của dân tộc ta chống xâm lược bảo vệ nền độc lập vững bền.	Tiểu thuyết lịch sử chương hồi viết bằng chữ Hán; cách kể chuyện nhanh gọn, chọn lọc sự việc và trình tự kể theo diễn biến sự kiện. Khắc họa nhân vật chủ yếu qua hành động và lời nói bằng ngôn ngữ tả, kể sinh động. Giọng trần thuật thể hiện rõ thái độ với nhà Lê, quân xâm lược và người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ - Quang Trung.
4	Truyện Kiều	Nguyễn Du	Cuộc đời, vai trò, vị trí của Nguyễn Du trong lịch sử văn học Việt Nam; cảm hứng	Bút pháp ước lệ, nghệ thuật miêu tả và khắc họa hình tượng nhân vật đặc sắc

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			nhân văn, nhân đạo của Truyện Kiều.	
5	Chị em Thúy Kiều	Nguyễn Du	<p>Miêu tả vẻ đẹp của hai chị em Thúy Kiều và Thúy Vân, Nguyễn Du đã giúp bạn đọc hình dung được những chuẩn mực về vẻ đẹp của người phụ nữ trong xã hội xưa, đó cũng có thể coi là chuẩn mực của cái đẹp trong của văn học trung đại.</p> <p>Không chỉ miêu tả những hình mẫu, chân dung Thúy Kiều và Thúy Vân, đoạn trích còn thể hiện những dụng ý nghệ thuật sâu xa của tác giả. Mặc dù "Mỗi người một vẻ, mười phân vẹn mười" nhưng với mỗi nhân vật, sự miêu tả của Nguyễn Du dường như đã dự báo những số phận khác nhau của hai chị em. Đoạn</p>	Vận dụng khéo léo ngôn ngữ dân tộc kết hợp với nghệ thuật miêu tả ước lệ, tượng trưng các điển tích, điển cố, bút pháp miêu tả nhân vật khá sắc sảo, tài tình, nghệ thuật đòn bẩy.

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			trích bộc lộ cảm hứng nhân đạo sâu sắc của tác giả.	
6	Cảnh ngày xuân	Nguyễn Du	- Đoạn trích tái hiện cảnh ngày xuân trong tiết tháng 3 (Thanh minh) và cảnh du xuân của chị em Thúy Kiều. Trong đoạn trích tác giả đã vẽ bức họa về cảnh sắc mùa xuân trong tiết thanh minh và cảnh du xuân của trai tài gái sắc. Bức tranh thiên nhiên mùa xuân ấy đẹp đẽ, khoáng đạt, tinh khôi thanh khiết, mới mẻ và đầy sức sống, cảnh lễ hội mùa xuân tung bừng náo nhiệt. Tâm trạng xôn sang náo nức của chị em Thúy Kiều khi đi hội, buồn lưu luyến băng khuâng khi trở về. Qua đây ta thấy Nguyễn Du là người yêu thiên nhiên, hiểu lòng người có lòng khi miêu tả. Đoạn thơ đem đến cho chúng ta cảm	- Đoạn thơ có kết cấu hợp lý theo trình tự thời gian của cuộc du xuân. Cảnh được miêu tả theo trình tự không gian. Có sự kết hợp giữa miêu tả và gợi. Sử dụng biện pháp nghệ thuật ẩn dụ - nhân hóa. Cách sử dụng từ ghép, từ láy giàu chất tạo hình. Với bút pháp ước lệ tượng trưng cảnh vật hiện lên rất sống động, gần gũi. Ngôn ngữ thơ đậm đà tính dân tộc.

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			nhận được không khí mùa xuân, phong tục dân gian của dân tộc trong đời sống tâm linh, giúp ta thêm yêu thiên nhiên quê hương đất nước.	
7	Kiều ở lâu Ngưng Bích	Nguyễn Du	Đoạn trích tái hiện cảnh Mã Giám Sinh đến hỏi Kiều làm vợ, nhưng thực chất là để mua Kiều. Bằng hình dáng bảnh bao và động tác số sàng, Mã Giám Sinh đã cò kè mặc cả biến một 1 người con gái tài sắc tuyệt trần như Kiều trở thành một món hàng trong một cuộc mua bán. Là một bức tranh hiện thực về xã hội xấu xa, con người bị biến thành hàng hóa, đồng tiền và những thế lực tàn bạo đã chà đạp lên tất cả. Đoạn trích thể hiện tấm lòng cảm thương, xót xa trước thân phận nhỏ nhoi của con người bị chà	Nghệ thuật miêu tả nhân vật của tác giả: Khắc họa tính cử chỉ. Lựa chọn ngôn ngữ và chi tiết phù hợp.

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			đập. Qua đó vạch trần thực trạng xã hội đen tối, thế lực và đồng tiền lộng hành gián tiếp lên án thế lực phong kiến đã đẩy con người vào tình cảnh đau đớn. Bày tỏ thái độ căm phẫn, khinh bỉ trước bọn buôn người, giả dối, bất nhân.	
8	Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga	Nguyễn Đình Chiểu	Nghe tin triều đình mở khoa thi, Lục Vân Tiên từ giã thầy xuống núi đua tài, Trên đường về nhà thăm cha mẹ, gặp bọn cướp hoành hành, Lục Vân Tiên đã một mình đánh tan bọn cướp, cứu được Kiều Nguyệt Nga. Sau đó, Vân Tiên tiếp tục cuộc hành trình. Đoạn trích đã khắc họa những phẩm chất đẹp đẽ của hai nhân vật: Lục Vân Tiên tài ba dũng cảm, trọng nghĩa khinh tài, Kiều Nguyệt Nga hiền hậu, nét na, ân tình. Tác giả	Nghệ thuật miêu tả nhân vật: Chủ yếu mô tả qua hành động, cử chỉ, lời nói, đây là cách khắc họa tính cách nhân vật của truyện cổ dân gian. Ngôn ngữ người kể chuyện mộc mạc, bình dị, mang tính chất khẩu ngữ, phù hợp với diễn biến tình tiết, mang màu sắc, Nam Bộ, có khả năng phổ biến rộng rãi trong nhân dân lao động.

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			cũng bày tỏ ước mơ về một người anh hùng, hành đạo, cứu đời.	
9	Lục Vân Tiên gặp nạn	Nguyễn Đình Chiểu	- Đoạn trích kể lại việc Vân Tiên bị Trịnh Hâm hãm hại, được sự cứu giúp vô tư của gia đình ngư ông. Qua trích đoạn này, ta thấy từ sự đối lập giữa thiện và ác. Thái độ tác giả đây cũng rất rõ ràng: ông hết lòng thương yêu những con người có nhân cách cao thượng như Lục Vân Tiên, Kiều Nguyệt Nga, ông ngư..., ghét cay ghét đắng những kẻ xấu, kẻ ác như bọn cướp, Trịnh Hâm, Bùi Kiệm... Hết lòng tin tưởng nơi nhân dân lao động, những người tuy nghèo khổ nhưng đầy lòng nhân hậu, vị tha, trọng nghĩa khinh tài. Bộc lộ mơ ước của tác giả về cuộc sống tự do,	Sắp xếp các tình tiết hợp lí, diễn biến hành động nhanh gọn, lời thơ vẫn giữ được vẻ mộc mạc, giản dị vốn có của tác phẩm. Khắc họa các nhân vật đối lập thông qua lời nói, cử chỉ, hành động.

Số TT	Tên văn bản	Tác giả	Nội dung chủ yếu	Đặc sắc nghệ thuật
			phóng khoáng giữa thiên nhiên.	

2 - Trang 134 SGK

Phân tích vẻ đẹp và số phận đầy bi kịch của người phụ nữ qua tác phẩm Chuyện người con gái Nam Xương và qua các đoạn trích Truyện Kiều.

Gợi ý

* Vẻ đẹp:

- Đẹp ở nhan sắc tài năng.
- Đẹp ở tâm hồn, tình cảm:
 - + Hiếu thảo, thủy chung, son sắc: Thúy Kiều thủy chung với Kim Trọng, hiếu thảo với cha mẹ, Vũ Nương thủy chung với chồng, tận tâm chăm sóc mẹ chồng.
 - + Nhận hậu, vị tha.
 - + Luôn khát vọng tự do, công lý, chính nghĩa: Thúy Kiều báo ân, báo oán phân minh. Vũ Nương lấy cái chết để bày tỏ sự trong sạch, chết rồi nhưng nhờ Phan Lang nói với chồng lập đàn giải oan, hiện về dương gian trong chốc lát.

* Bi kịch:

- Đau khổ, oan khuất: Vũ Nương bị nghi oan, không minh oan được, phải gieo mình xuống dòng Hoàng Giang.
- Tình yêu tan vỡ: Thúy Kiều và Kim Trọng đã từng thề nguyện dưới trăng vậy mà bỗng chốc mỗi tình ấy tan vỡ.
- Nhân phẩm bị chà đạp: Vũ Nương bị chồng mắng mỏ, đến nỗi phải tự vẫn. Thúy Kiều bị coi như một món quà hàng đem ra mua bán, bị giam hãm ở lầu Ngưng Bích trong nỗi cô đơn tuyệt vọng.

3 - Trang 134 SGK

Bộ mặt xấu xa, thối nát của giai cấp thống trị, của xã hội phong kiến được thể hiện như thế nào qua các văn bản *Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh*, *Hoàng Lê nhất thống chí* (*Hồi thứ mười bốn*), *Mã Giám Sinh mua Kiều* ?

Trả lời

- Ăn chơi xa hoa, trụy lạc (*Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh*).
- Hèn nhát, thuần phục ngoại bang một cách nhục nhã (*Hoàng Lê nhất thống chí*).
- Giả dối, bất nhân, vì tiền mà táng tận lương tâm (*Mã Giám Sinh mua Kiều*).

4 - Trang 134 SGK

Phân tích hình tượng các nhân vật:

- Nguyễn Huệ (đoạn trích *Hoàng Lê nhất thống chí* (*Hồi thứ mười bốn*)).
- Lục Vân Tiên (đoạn trích *Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga*).

Trả lời

* Người anh hùng với lý tưởng đạo đức cao đẹp qua hình tượng Lục Vân Tiên (*Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga*).

+ Lý tưởng theo quan niệm tích cực của Nho gia: “*Nhớ câu kiến ngãi bất vi - Làm người thế ấy cũng phi anh hùng*”.

+ Lý tưởng theo quan niệm đạo lý của nhân dân: trừng trị cái ác, cứu giúp những người hoạn nạn.

* Người anh hùng dân tộc qua hình tượng Nguyễn Huệ trong Quang Trung đại phá quân Thanh.

+ Lòng yêu nước nồng nàn.

+ Quả cảm, tài trí.

+ Nhân cách cao đẹp.

5 - Trang 134 SGK

Nêu những nét chính về thời đại, gia đình và cuộc đời Nguyễn Du. Tóm tắt *Truyện Kiều*.

Trả lời

- Tiểu sử

+ Nguyễn Du (1765-1820) quê làng Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh; sinh trưởng trong một gia đình đại quý tộc có truyền thống về văn học.

+ Cuộc đời Nguyễn Du gắn bó sâu sắc với những biến cố lịch sử của giai đoạn cuối thế kỉ XVIII - nửa đầu thế kỉ XIX. Đây là giai đoạn lịch sử đầy biến động với hai đặc điểm nổi bật: chế độ phong kiến Việt Nam khủng hoảng trầm trọng và bão táp phong trào nông dân khởi nghĩa nổi lên khắp nơi.

+ Nguyễn Du sống phiêu bạt nhiều năm trên đất Bắc rồi về ở ẩn tại quê nội Hà Tĩnh, sau đó ra làm quan bất đắc dĩ với triều Nguyễn. Năm 1813-1814 ông được cử làm chánh sứ sang Trung Quốc. Năm 1820 ông được cử làm chánh sứ đi Trung Quốc lần thứ hai nhưng chưa kịp đi thì bị bệnh, mất tại Huế.

- Học vấn: Nguyễn Du là người có kiến thức sâu rộng, am hiểu văn hoá dân tộc và văn chương Trung Quốc. Ông có vốn sống phong phú, niềm thông cảm sâu sắc với những đau khổ của nhân dân.

- Sự nghiệp: Sự nghiệp văn học của Nguyễn Du gồm những tác phẩm có giá trị lớn cả bằng chữ Hán và chữ Nôm.

Xem thêm: [Tóm tắt Truyện Kiều](#)

6 - Trang 134 SGK

Qua các đoạn trích Chị em Thuý Kiều, Kiều ở lầu Ngưng Bích, Mã Giám Sinh mua Kiều, Thuý Kiều báo ân báo oán, hãy phân tích giá trị nhân đạo của Truyện Kiều.

Trả lời

- Khẳng định, đề cao con người (*Chị em Thuý Kiều*)
- Lên án, tố cáo thế lực tàn bạo chà đạp lên con người (*Mã Giám Sinh mua Kiều*)
- Thương cảm trước những đau khổ, bi kịch của con người (*Mã Giám Sinh mua Kiều, Kiều ở lầu Ngưng Bích*).
- Đề cao tấm lòng nhân hậu, đề cao ước mơ công lý chính nghĩa (*Thuý Kiều báo ân báo oán*).

7 - Trang 134 SGK

Qua các đoạn trích đã học, hãy phân tích những thành công nghệ thuật của Truyện Kiều (nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ, nghệ thuật tả cảnh thiên nhiên, nghệ thuật miêu tả nhân vật).

Trả lời

- Nghệ thuật miêu tả thiên nhiên:

+ Trực tiếp miêu tả thiên nhiên (*Cảnh ngày xuân*).

+ Tả cảnh ngụ tình (*Kiều ở lầu Ngưng Bích*).

- Nghệ thuật miêu tả nhân vật :

+ Khắc họa bằng bút pháp nghệ thuật ước lệ (*Chị em Thúy Kiều*).

+ Khắc họa tính cách nhân vật qua miêu tả ngoại hình, ngôn ngữ, cử chỉ (*Mã Giám Sinh mua Kiều*).

+ Miêu tả đời sống nội tâm nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại và nghệ thuật tả cảnh ngụ tình (*Kiều ở lầu Ngưng Bích*)

+ Khắc họa tính cách nhân vật qua ngôn ngữ đối thoại (*Thúy Kiều báo ân báo oán*).

// Mong rằng nội dung của bài **hướng dẫn soạn văn 9 bài kiểm tra truyện trung đại** này sẽ giúp các bạn ôn tập và nắm vững các kiến thức quan trọng của bài học. Chúc bạn luôn đạt được những kết quả cao trong học tập.

[ĐỪNG SAO CHÉP] - Bài viết này chúng tôi chia sẻ với mong muốn giúp các bạn tham khảo, góp phần giúp cho bạn có thể dễ tự soạn bài kiểm tra truyện trung đại một cách tốt nhất. "Trong cách học, phải lấy tự học làm cố" - Chỉ khi bạn TỰ LÀM mới giúp bạn HIỂU HƠN VỀ BÀI HỌC và LUÔN ĐẠT ĐƯỢC KẾT QUẢ CAO.